

Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

I. Giới thiệu về gói thầu

1. Phạm vi công việc của gói thầu: Cải tạo, sửa chữa khối nhà A công trình hoàn thành theo Hồ sơ báo cáo kinh tế kỹ thuật được duyệt.

- Công trình: Cải tạo, sửa chữa cơ sở hạ tầng của Trường Cao đẳng Công Thương Thành phố Hồ Chí Minh.
- Địa điểm: 20 Tăng Nhơn Phú, Phường Phước Long, Thành phố Hồ Chí Minh.
- Loại công trình : Công trình dân dụng;
- Nguồn vốn đầu tư: Nguồn thu hợp pháp của nhà trường;
- Quy mô đầu tư xây dựng:

Khối nhà A:

a. Tầng 1 (Phòng quản trị thiết bị và phòng tài chính kế toán)

- Cải tạo, sửa chữa 02 phòng: Đào tạo thường xuyên và NCKH & HTQT thành phòng quản trị thiết bị mới và 02 phòng Tài chính kế toán và Quản trị thiết bị thành phòng Tài chính kế toán mới, các công việc thực hiện như sau:

- Phá dỡ tường ngăn giữa 02 phòng và xử nền, dầm nhà.
- Tháo dỡ cửa, vách nhôm và khung sắt phía sau; Xây tường bao lại và lắp đặt cửa 2 cánh loại khung nhôm xingfa hệ 55.
- Xây tường bao hành lang phía sau theo chiều rộng của đà để tạo kho đựng hồ sơ; Tường phía trong kho ốp âm gạch granite 300x600mm cao 2,4m, quạt hút; lắp chậu rửa đơn, đèn chiếu sáng, quạt treo tường.
- Lắp đặt hệ thống ổ cấp quanh phòng; Chân tường ốp gạch ceramic cao 0,9m.
- Tháo dỡ máy lạnh, đèn quạt; lắp đặt trần thạch cao, đèn chiếu sáng và máy lạnh âm trần, di dời thiết bị PCCC xuống dưới trần.
- Trát, bả matit, sơn nước hoàn thiện 01 lớp lót 02 lớp phủ các bức tường xây mới; Cạo lớp sơn, bả matit, sơn nước 01 lớp lót, 02 lớp phủ các bức tường cũ.
- Tháo dỡ cửa, vách nhôm và khung sắt bảo vệ phía trước và thay cửa, vách kính nhôm xingfa hệ 55; Chân tường ốp tấm nhựa lam sóng cao 0,9m;

b. Tầng 1 (Phòng khách)

- Cải tạo, sửa chữa phòng công tác sinh viên thành phòng khách, các công việc như sau
- Tháo dỡ cửa, vách nhôm và khung sắt bảo vệ phía sau; Xây lại tường bao và lắp đặt cửa đơn loại khung kính nhôm xingfa hệ 55 vào bên trái phòng.
- Tường phía sau ốp gạch granite 300x600mm cao 1,8m; Lắp đặt chậu đơn phía sau bên phải phòng.
- Lắp đặt hệ thống ổ cắm quanh phòng, tường ốp nhựa giả gỗ tạo điểm nhấn.

- Phá dỡ nền gạch cũ và lát mới nền gạch ceramic 600x600mm.
- Tháo dỡ máy lạnh, đèn, quạt, lắp trần thạch cao, đèn chiếu sáng và máy lạnh âm trần; Di dời thiết bị PCCC xuống dưới trần.

- Tháo dỡ cửa, vách nhôm, khung sắt bảo vệ phía trước và thay cửa, vách kính khung nhôm xingfa hệ 55; chân tường ốp tấm nhựa lam sóng cao 0,9m.

c. Tầng 1 (Phòng tổ chức hành chính)

- Cải tạo, sửa chữa phòng tổ chức hành chính, các công việc thực hiện như sau.
- Tháo dỡ cửa, vách nhôm và khung sắt bảo vệ phía sau; Xây lại tường bao và lắp đặt cửa đơn loại khung kính nhôm xingfa hệ 55 vào bên trái; Mặt ngoài ốp tấm nhựa lam sóng cao 0,9m.

- Lắp đặt hệ thống ổ cắm quanh phòng và âm, chân tường ốp gạch ceramic cao 0,9m.

- Tháo dỡ máy lạnh, đèn, quạt, lắp trần thạch cao, đèn chiếu sáng và máy lạnh âm trần; Di dời thiết bị PCCC xuống dưới trần.

- Trát, bả matit, sơn nước hoàn thiện 01 lớp lót, 02 lớp phủ các bức tường mới; Cạo, bả matit, sơn hoàn thiện 01 lớp lót, 02 lớp phủ các bức tường cũ.

- Tháo dỡ cửa, vách nhôm, khung sắt bảo vệ phía trước và thay cửa, vách kính khung nhôm xingfa hệ 55; chân tường ốp tấm nhựa lam sóng cao 0,9m

d. Tầng 1 (Phòng Quản lý đào tạo)

- Cải tạo, sửa chữa phòng Quản lý đào tạo, các công việc thực hiện như sau.
- Tháo dỡ cửa, vách nhôm và khung sắt bảo vệ phía sau; Xây lại tường bao; Mặt ngoài ốp tấm nhựa lam sóng cao 0,9m.

- Lắp đặt hệ thống ổ cắm quanh phòng và âm, chân tường ốp gạch ceramic cao 0,9m.

- Tháo dỡ máy lạnh, đèn, quạt, lắp trần thạch cao, đèn chiếu sáng và máy lạnh âm trần; Di dời thiết bị PCCC xuống dưới trần.

- Trát, bả matit, sơn nước hoàn thiện 01 lớp lót, 02 lớp phủ các bức tường mới; Cạo, bả matit, sơn hoàn thiện 01 lớp lót, 02 lớp phủ các bức tường cũ.

- Tháo dỡ cửa, vách nhôm, khung sắt bảo vệ phía trước và thay cửa, vách kính khung nhôm xingfa hệ 55; chân tường ốp tấm nhựa lam sóng cao 0,9m

e. Thiết bị

- Cung cấp, lắp đặt 10 máy lạnh 3HP âm trần + phụ kiện

f. Tường trực A; trực 6

- Cạo phần diện tích bong tróc (30%), bả matit lại diện tích cạo, sơn hoàn thiện 01 lớp lót, 02 lớp phủ.

g. Tầng 3

- Cạo lớp sơn trên tường, dầm, trần trong và ngoài nhà (khoảng 30%), bả matit lại diện tích cạo, sơn nước hoàn thiện 01 lớp lót, 02 lớp phủ.

- Ốp chân tường ngoài phòng học bằng gạch ceramic cao 0,9m.

- Tháo dỡ cửa đi, vách kính, lam nhôm cũ; Lắp mới cửa đi, vách kính nhôm xingfa hệ 55 kính cường lực dày 8mm.

h. Tầng 4

- Cạo lớp sơn trên tường, dầm, trần trong và ngoài nhà (khoảng 30%), bả matit lại diện tích cạo, sơn nước hoàn thiện 01 lớp lót, 02 lớp phủ.

- Ốp chân tường ngoài phòng học bằng gạch ceramic cao 0,9m.

- Tháo dỡ cửa đi, vách kính, lam nhôm cũ; Lắp mới cửa đi, vách kính nhôm xingfa hệ 55 kính cường lực dày 8mm.

- Đục, lát mới gạch ceramic 300x300mm vị trí gạch bị bong rộp (khoảng 11.4m²).

i. Tầng 5

- Tháo dỡ toàn bộ cửa vách kính tường hành lang đi bên trong; đục tường mở cửa, xây mới tường, tô trát, bả matit, sơn nước hoàn thiện 01 lớp lót, 02 lớp phủ.

- Cạo lớp sơn trên tường, dầm, trần trong và ngoài nhà (khoảng 30%), bả matit lại diện tích cạo, sơn nước hoàn thiện 01 lớp lót, 02 lớp phủ.

- Ốp chân tường ngoài phòng học bằng gạch ceramic cao 0,9m.

- Tháo dỡ cửa đi, vách kính, lam nhôm cũ; Lắp mới cửa đi, vách kính nhôm xingfa hệ 55 kính cường lực dày 8mm.

j. Tầng 6

- Tháo dỡ toàn bộ cửa vách kính tường hành lang đi bên trong; đục tường mở cửa, xây mới tường, tô trát, bả matit, sơn nước hoàn thiện 01 lớp lót, 02 lớp phủ.

- Cạo lớp sơn trên tường, dầm, trần trong và ngoài nhà (khoảng 30%), bả matit lại diện tích cạo, sơn nước hoàn thiện 01 lớp lót, 02 lớp phủ.

- Ốp chân tường ngoài phòng học bằng gạch ceramic cao 0,9m.

- Tháo dỡ cửa đi, vách kính, lam nhôm cũ; Lắp mới cửa đi, vách kính nhôm xingfa hệ 55 kính cường lực dày 8mm.

f. Khu vệ sinh (tầng 2-6)

- Tháo dỡ gạch ốp tường, ốp mới gạch granite 300x600mm cao 3m.

- Đục nền gạch cũ, xử lý chống thấm sàn và ven tường, lát mới bằng gạch granite 300x300mm.

- Tháo dỡ, thay mới cửa đi, cửa sổ bằng cửa khung nhôm xingfa hệ 55, kính cường lực 8mm.

- Phá bỏ toàn bộ tường ngăn phòng vệ sinh, lắp đặt ngăn bệ xí, vách ngăn chậu tiểu nam bằng vách compact dày 12mm + phụ kiện.

- Tháo dỡ, thay mới trần thạch cao 600x600mm chống ẩm, khung nhôm nổi.

- Thay mới toàn bộ thiết bị vệ sinh, hệ thống đường ống cấp thoát nước, hệ thống thiết bị điện chiếu sáng, thiết bị điều khiển điện, dây dẫn điện.

- Làm mới chậu rửa lavabo âm bàn, mặt, thành bệ đỡ ốp đá tự nhiên.

Chi tiết xem trong hồ sơ báo cáo kinh tế kỹ thuật được duyệt đính kèm.

2. Thời hạn hoàn thành: 120 ngày.

II. Yêu cầu về tiến độ thực hiện

Nhà thầu phải hoàn thành toàn bộ các công việc trong thời gian tối đa **120 ngày** có tính điều kiện thời tiết kể từ ngày khởi công (Bao gồm Lễ, Tết) kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực và Bên giao thầu bàn giao mặt bằng cho nhà thầu (trừ trường hợp bất khả kháng).

- Dựa vào khối lượng công việc (theo bảng mô tả công việc), thời gian thực hiện gói thầu mà nhà thầu phải đưa ra biện pháp tổ chức thi công hợp lý, phù hợp với quy định của pháp luật có liên quan.

- Trên cơ sở biện pháp tổ chức thi công của nhà thầu đưa ra, nhà thầu lập tiến độ chi tiết cho toàn bộ gói thầu. Từ chuẩn bị tập kết vật tư, vật liệu, gia công, sản xuất lắp đặt hoàn thiện, bàn giao cho chủ đầu tư đưa vào sử dụng. Nhà thầu phải lập tiến độ nhân sự phù hợp theo tiến độ thi công chi tiết của gói thầu mà nhà thầu đã lập. Nhà thầu phải lập danh mục thiết bị cần sử dụng để phù hợp với biện pháp và tiến độ thi công gói thầu.

III. Yêu cầu về kỹ thuật/chỉ dẫn kỹ thuật

Các yêu cầu về Mẫu số 11A. BẢNG TỔNG HỢP GIÁ DỰ THẦU

Trong trường hợp hạng mục công việc mà nhà thầu đề xuất trong bảng tổng hợp giá dự thầu khác so với bảng kê hạng mục công việc nêu trong E-HSMT, Nhà thầu phải cung cấp các tài liệu kỹ thuật, thuyết minh cách tính toán chứng minh khối lượng đã chào và nộp cùng E-HSDT để Tổ chuyên gia xem xét. Nếu nhà thầu không chứng minh được, việc xác định tính đúng đắn khối lượng chào khác đó sẽ do đơn vị tư vấn (hoặc cơ quan chuyên ngành) xác nhận về việc đảm bảo khối lượng/chất lượng, và nhà thầu phải tuân thủ theo kết quả xác nhận này. Các chi phí phát sinh trong việc chứng minh sự đúng đắn nêu trên (nếu có) sẽ do nhà thầu chịu.

Giá trị thuế VAT nhà thầu chào thầu trong đơn giá dự thầu là 8%.

– Nhà thầu phải chịu hoàn toàn trách nhiệm đối với: Tính chính xác của thông tin kê khai và các tài liệu đính kèm trong Hồ sơ dự thầu, tính chính xác của các tài liệu chứng minh năng lực, kinh nghiệm của Nhà thầu cũng như Nhân sự, Thiết bị tham dự thầu. Trường hợp Tổ chuyên gia nghi ngờ tính chính xác của tài liệu, Tổ chuyên gia sẽ yêu cầu Nhà thầu cung cấp tài liệu chứng minh, Nhà thầu có trách nhiệm làm rõ theo yêu cầu của Tổ chuyên gia;

– Đối với các loại chứng chỉ/chứng nhận của Nhân sự: Trường hợp sau thời điểm đóng thầu mà hiệu lực của chứng chỉ/chứng nhận của Nhân sự hết hiệu lực hoặc không đảm bảo thời gian thực hiện gói thầu thì nhà thầu phải có trách nhiệm cung cấp chứng chỉ/chứng nhận mới của Nhân sự còn hiệu lực theo yêu cầu của Tổ chuyên gia.

– Đối với các loại thiết bị yêu cầu phải có Giấy chứng nhận kiểm định: Trường hợp sau thời điểm đóng thầu mà hiệu lực của Giấy chứng nhận kiểm định thiết bị hết hiệu lực hoặc không đảm bảo thời gian thực hiện gói thầu thì nhà thầu phải có trách nhiệm kiểm định lại và cung cấp Giấy chứng nhận kiểm định còn hiệu

lực theo yêu cầu của Tổ chuyên gia.

Yêu cầu về mặt kỹ thuật/chỉ dẫn kỹ thuật bao gồm các nội dung chủ yếu sau:

Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng.

Các tiêu chuẩn, quy chuẩn được áp dụng: Xem hồ sơ thiết kế được duyệt phát hành cùng E-HSMT này.

1. Yêu cầu về tổ chức kỹ thuật thi công, giám sát.

a) Yêu cầu chung:

- Nhà thầu phải thi công và hoàn thiện công trình và sửa chữa bất kỳ sai sót nào trong công trình theo đúng thiết kế và tuân thủ các quy trình, quy phạm xây dựng hiện hành của Việt Nam cũng như phù hợp với điều kiện riêng của công trình và theo chỉ dẫn của cán bộ giám sát về mọi vấn đề nêu hay không nêu trong hợp đồng.

- Nhà thầu phải chịu hoàn toàn trách nhiệm về tính chất ổn định, an toàn của tất cả các hoạt động của công trường trong suốt thời gian thi công, hoàn thiện công trình và trong giai đoạn bảo hành công trình.

- Nhà thầu phải chịu hoàn toàn trách nhiệm về việc bảo vệ công trình, nguyên vật liệu và máy móc, thiết bị đưa vào sử dụng cho việc thi công xây dựng công trình kể từ ngày khởi công xây dựng công trình đến ngày nghiệm thu bàn giao công trình.

- Nếu trong quá trình thực hiện hợp đồng có xảy ra bất kỳ tổn thất hay hư hỏng nào đối với công trình, người lao động, nguyên vật liệu, máy móc thiết bị thì nhà thầu phải tự sửa chữa, bồi thường bằng chính kinh phí của mình.

- Cung cấp toàn bộ nguyên vật liệu đúng yêu cầu kỹ thuật theo thiết kế đưa vào thi công công trình.

- Tổ chức thực hiện thi công công trình đạt yêu cầu kỹ thuật và theo đúng thời hạn hoàn thành công trình đã nêu trong hồ sơ dự thầu được chấp thuận.

- Cung cấp Danh sách Ban chỉ huy công trường có kinh nghiệm và đủ năng lực đảm bảo thực hiện đúng đắn và đúng thời hạn nghĩa vụ của nhà thầu theo hợp đồng.

- Giám sát theo dõi những khối lượng do mình thực hiện trong công trường trong suốt quá trình thi công.

- Nếu chủ đầu tư nhận thấy không thể chấp nhận nhân viên của nhà thầu mà theo ý kiến của chủ đầu tư người đó có hành vi sai phạm hoặc không có năng lực thực hiện đúng đắn nhiệm vụ thì nhà thầu không được phép cho người đó làm việc ở công trường nữa và nên thay thế càng sớm càng tốt.

- Nhà thầu phải báo cáo chi tiết về bất kỳ tai nạn, hư hỏng nào trong hoặc ngoài công trường. Trong trường hợp có tai nạn nghiêm trọng, hư hỏng, chết người, nhà thầu phải báo cáo ngay lập tức bằng các phương tiện nhanh nhất sẵn có.

- Sau khi thi công hoàn thiện công trình và trước khi nghiệm thu công trình, nhà thầu phải thu dọn, san trả hiện trường và làm cho khu vực công trường được sạch sẽ.

- Nhà thầu phải chịu trách nhiệm lập đầy đủ hồ sơ hoàn công công trình theo đúng yêu cầu của chủ đầu tư và các tiêu chuẩn nghiệm thu công trình.

b) Giám sát thi công:

- Giám sát kỹ thuật công trình được quyền bất cứ lúc nào cũng được tiếp cận các vị trí thi công để kiểm tra công tác của nhà thầu. Nhà thầu có trách nhiệm hỗ trợ giám sát kỹ thuật công trình trong công tác trên.

- Toàn bộ vật liệu, thiết bị, bán thành phẩm sản xuất chỉ được đưa vào công trình sau khi có văn bản nghiệm thu của giám sát kỹ thuật công trình. Mọi vật liệu, thiết bị bán thành phẩm không được giám sát kỹ thuật chấp nhận phải chuyển khỏi phạm vi công trường.

- Khi phát hiện những bất hợp lý trong thiết kế thi công có thể gây tổn hại đến công trình hoặc thiệt hại vật chất cho chủ đầu tư phải thông báo cho tổ chức thiết kế có biện pháp xử lý.

- Mọi vật tư thay thế chất lượng tương đương phải có chứng chỉ của nhà sản xuất và phải được tổ chức thiết kế, chủ đầu tư cho phép bằng văn bản mới được đưa vào công trường.

- Các phần khuất của công trình trước khi lắp phải có biên bản nghiệm thu. Nếu không tuân theo những quy định trên thì mọi tổn thất phục hồi công trình do nhà thầu chịu.

- Nhà thầu phải chấp nhận tạm thời đình chỉ hoặc hoãn thi công không được đòi hỏi bồi hoàn thiệt hại theo yêu cầu của giám sát thi công và chủ đầu tư trong những trường hợp sau:

- o Do lý do an ninh và an toàn bảo vệ môi trường.
- o Do nguyên nhân thời tiết, khí hậu.

2. Yêu cầu về chủng loại, chất lượng vật tư, máy móc, thiết bị (kèm theo các tiêu chuẩn về phương pháp thử):

- Nhà thầu chỉ được phép sử dụng chủng loại vật liệu đã được kiểm định, thí nghiệm đạt yêu cầu kỹ thuật và được Tư vấn giám sát kiểm tra, chấp thuận; phải đáp ứng đầy đủ các yêu cầu về thiết bị thi công và phòng thí nghiệm hiện trường theo quy định.

- Trước khi triển khai thi công công trình, nhà thầu trúng thầu gói thầu xây lắp phải lập phương án tổ chức thi công và đảm bảo an toàn giao thông trình Chủ đầu tư để xin cấp giấy phép thi công hoặc thoả thuận thi công. Nội dung phương án tổ chức thi công do nhà thầu lập phải tuân thủ theo hồ sơ TKBVTC được duyệt và các quy định của pháp luật.

- Vật tư được sử dụng phải đúng chủng loại theo yêu cầu của hồ sơ mời thầu, hồ sơ thiết kế được duyệt trước khi đưa vào sử dụng. Nhà thầu trình mẫu các thông số kỹ thuật của vật tư để tư vấn giám sát phê duyệt. Mọi vật tư, thiết bị lắp đặt vào công trình không có sự đồng ý của tư vấn giám sát thì không được thanh toán.

- Tất cả các đặc trưng cơ lý, hoá các vật liệu sẽ được đệ trình cho Chủ đầu tư và Tư vấn giám sát kèm theo phiếu ghi chất lượng, mẫu thử (Do trung tâm thí nghiệm hoặc nhà sản xuất cung cấp) thực hiện trước khi đưa vào sử dụng. Tất cả các vật tư vật liệu sẽ phải tuân thủ các tiêu chuẩn hiện hành (tương ứng cho từng loại). Mọi vật tư, thiết bị lắp đặt vào công trình không có sự đồng ý của tư vấn giám sát thì không được thanh toán. *(Nêu bất kỳ thương hiệu, mã hiệu (nếu có) trong bảng “Danh mục vật tư, thiết bị chính đưa vào công trình” dưới đây để minh hoạ các tiêu chuẩn chất lượng, tính năng kỹ thuật yêu cầu, nhà thầu có thể lựa chọn dự thầu hàng hoá có nguồn gốc, xuất xứ, nhà sản xuất, thương hiệu, mã hiệu phù hợp với điều kiện cung cấp nhưng phải đảm bảo yêu*

cầu có tiêu chuẩn kỹ thuật, đặc tính kỹ thuật, tính năng sử dụng “tương đương” hoặc “ưu việt hơn” so với các yêu cầu kỹ thuật).

- Nhà thầu phải đệ trình đầy đủ các chứng chỉ chất lượng, các kết quả kiểm định kiểm tra chất lượng cần thiết của nguyên vật liệu, thiết bị, các sản phẩm trung gian và sản phẩm cuối cùng.

- Các chứng chỉ và kết quả kiểm định chất lượng này là các tài liệu bắt buộc cần thiết trong hồ sơ nghiệm thu thanh quyết toán và bàn giao công trình. Số lượng, chủng loại, quy cách của các chứng chỉ, chất lượng hồ sơ kỹ thuật, kết quả kiểm định kiểm tra phải phù hợp với các quy định trong các quy trình, quy phạm, tiêu chuẩn và chứng nhận sự phù hợp về chất lượng công trình xây dựng.

- Máy móc thiết bị sử dụng trong quá trình thi công xây dựng phải được đăng kiểm còn hiệu lực.

- Danh mục vật tư chính phục vụ cho việc thi công: Xem yêu cầu tại Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật.

| STT | DANH MỤC VẬT TƯ, VẬT LIỆU | THÔNG SỐ KỸ THUẬT | XUẤT XỨ, THƯƠNG HIỆU | NGUỒN CUNG CẤP |
|-----|---------------------------------|--|----------------------|----------------|
| 1 | Thép tròn các loại | Theo yêu cầu của hồ sơ thiết kế. Đáp ứng theo quy chuẩn – tiêu chuẩn hiện hành | | |
| 2 | Xi măng các loại | Theo yêu cầu của hồ sơ thiết kế. Đáp ứng theo quy chuẩn – tiêu chuẩn hiện hành | | |
| 3 | Cát các loại | Theo yêu cầu của hồ sơ thiết kế. Đáp ứng theo quy chuẩn – tiêu chuẩn hiện hành | | |
| 4 | Gạch xây các loại | Theo yêu cầu của hồ sơ thiết kế. Đáp ứng theo quy chuẩn – tiêu chuẩn hiện hành | | |
| 5 | Gạch ốp lát các loại | Theo yêu cầu của hồ sơ thiết kế. Đáp ứng theo quy chuẩn – tiêu chuẩn hiện hành | | |
| 6 | Đá granite | Theo yêu cầu của hồ sơ thiết kế. Đáp ứng theo quy chuẩn – tiêu chuẩn hiện hành | | |
| 7 | Tấm thạch cao các loại | Theo yêu cầu của hồ sơ thiết kế. Đáp ứng theo quy chuẩn – tiêu chuẩn hiện hành | | |
| 8 | Cửa, vách nhôm kính và phụ kiện | Theo yêu cầu của hồ sơ thiết kế. Đáp ứng theo quy chuẩn – tiêu chuẩn hiện hành | | |
| 9 | Vật tư chống thấm | Theo yêu cầu của hồ sơ thiết kế. Đáp ứng theo quy chuẩn – tiêu chuẩn hiện hành | | |

| | | | | |
|----|--|--|--|--|
| 10 | Bột bả, sơn các loại | Theo yêu cầu của hồ sơ thiết kế. Đáp ứng theo quy chuẩn – tiêu chuẩn hiện hành | | |
| 11 | Thiết bị vệ sinh (chậu rửa, chậu tiểu, xí bệt, vòi xịt, ...) | Theo yêu cầu của hồ sơ thiết kế. Đáp ứng theo quy chuẩn – tiêu chuẩn hiện hành | | |
| 12 | Ống nhựa và vật tư đầu nối ống các loại | Theo yêu cầu của hồ sơ thiết kế. Đáp ứng theo quy chuẩn – tiêu chuẩn hiện hành | | |
| 13 | Cáp điện, dây dẫn | Theo yêu cầu của hồ sơ thiết kế. Đáp ứng theo quy chuẩn – tiêu chuẩn hiện hành | | |
| 14 | Công tắc, Ổ cắm, MCB, RCBO | Theo yêu cầu của hồ sơ thiết kế. Đáp ứng theo quy chuẩn – tiêu chuẩn hiện hành | | |
| 15 | Tủ điện | Theo yêu cầu của hồ sơ thiết kế. Đáp ứng theo quy chuẩn – tiêu chuẩn hiện hành | | |
| 16 | Ống nhựa PVC | Theo yêu cầu của hồ sơ thiết kế. Đáp ứng theo quy chuẩn – tiêu chuẩn hiện hành | | |
| 17 | Ống cách nhiệt, Ống đồng | Theo yêu cầu của hồ sơ thiết kế. Đáp ứng theo quy chuẩn – tiêu chuẩn hiện hành | | |
| 18 | Đèn các loại | Theo yêu cầu của hồ sơ thiết kế. Đáp ứng theo quy chuẩn – tiêu chuẩn hiện hành | | |
| 19 | Máy lạnh âm trần 3HP | Theo yêu cầu của hồ sơ thiết kế. Đáp ứng theo quy chuẩn – tiêu chuẩn hiện hành | | |
| 20 | Máy sấy tay gắn tường 1800W | Theo yêu cầu của hồ sơ thiết kế. Đáp ứng theo quy chuẩn – tiêu chuẩn hiện hành | | |
| 21 | Vách compact | Theo yêu cầu của hồ sơ thiết kế. Đáp ứng theo quy chuẩn – tiêu chuẩn hiện hành | | |

3. Yêu cầu về bảo hành công trình:

Nhà thầu phải thực hiện trách nhiệm bảo hành công trình, hạng mục công trình theo quy định như sau:

- Thời gian bảo hành công trình là **12 tháng** kể từ ngày công trình hoặc hạng mục công trình được nghiệm thu đưa vào sử dụng.

- Đối với các hạng mục công trình trong quá trình thi công có khiếm khuyết về chất lượng hoặc xảy ra sự cố đã được nhà thầu sửa chữa, khắc phục thì thời gian bảo hành của các hạng mục công trình này thực hiện theo quy định Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về

quản lý chất lượng thi công xây dựng và bảo trì CTXD.

- Nhà thầu có trách nhiệm thực hiện ngay việc bảo hành công trình, hạng mục công trình sau khi nhận được thông báo yêu cầu bảo hành của Chủ đầu tư hoặc của cơ quan quản lý đối với các hư hỏng phát sinh trong thời gian bảo hành và phải chịu mọi chi phí liên quan đến việc thực hiện bảo hành.

- Trường hợp có tranh chấp giữa nhà thầu với cơ quan quản lý, cấp có thẩm quyền chỉ đạo giám định, kiểm định, đánh giá chất lượng để xác định rõ trách nhiệm của các nhà thầu có liên quan (gồm nhà thầu khảo sát, thiết kế, Cải tạo, thi công xây dựng, tư vấn giám sát, tư vấn quản lý dự án). Nếu lỗi do nhà thầu thi công xây dựng gây ra thì nhà thầu phải chịu các chi phí giám định, kiểm định, đánh giá.

- Nội dung bảo hành công trình thực hiện theo quy định tại Điều 28, 29 – Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ.

- Đối với Nhà thầu liên danh tham gia dự thầu: Yêu cầu phải có văn bản cam kết hoặc Thỏa thuận giữa các bên với nội dung: (1) Thể hiện rõ trách nhiệm thực hiện bảo hành đối với các hạng mục công việc của các Nhà thầu trong Liên danh đảm nhận thực hiện theo quy định; (2) Nếu các Nhà thầu trong Liên danh không xác định được trách nhiệm thực hiện bảo hành các bên theo quy định, thì thống nhất mời đơn vị kiểm định độc lập đánh giá chất lượng công trình làm cơ sở xác định nguyên nhân hư hỏng, thiệt hại và phương án sửa chữa, khắc phục; đồng thời xác định lỗi của các Nhà thầu trong Liên danh. Toàn bộ kinh phí kiểm định, đánh giá sẽ do Nhà thầu hoặc các Nhà thầu trong Liên danh được xác định gây lỗi trong thời gian bảo hành chi trả, thanh toán theo quy định tại khoản 4 Điều 5 Nghị định 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ.

4. Yêu cầu về phòng, chống cháy, nổ (nếu có):

- Chuẩn bị các phương tiện cứu hộ cần thiết để phòng hiện tượng cháy nổ xảy ra. Để đề phòng và xử lý kịp thời trên công trường có đặt một số bình cứu hỏa, bao tải mềm thấm nước... tại các điểm cần thiết khác.

- Tuân thủ pháp lệnh PCCC nghiêm ngặt, biển báo pháp lệnh PCCC phải được treo tại những nơi trọng yếu như kho tàng, trạm điện và các kho vật tư, trang thiết bị dễ bắt lửa.

- Bố trí hợp lý các khu vực sinh hoạt của cán bộ nhân viên, khu vực để xăng dầu nhằm hạn chế đến mức tối đa các nguyên nhân dẫn đến cháy nổ.

- Ban chỉ huy công trường phải liên hệ trước với cơ quan chức năng PCCC của địa phương để kịp thời cứu chữa khi có tình huống bất ngờ xảy ra.

- Ngoài những biện pháp và những yêu cầu phải đảm bảo đã được nêu trên, hàng ngày công ty cử cán bộ phụ trách an toàn lao động thường xuyên trực tiếp đến công trường để kiểm tra an toàn lao động, tổ chức hướng dẫn thực hiện tốt công tác an toàn lao động và Vệ sinh môi trường. Những cá nhân nào vi phạm được xử lý thích đáng, thực hiện tốt được biểu dương và tổ chức khen thưởng.

5. Yêu cầu về vệ sinh môi trường:

- Trước khi dự thầu, nhà thầu phải xem xét, tham quan địa điểm xây dựng để nghiên cứu, đánh giá hiện trạng công trình, mặt bằng công trường, điều kiện tự nhiên, lối ra vào, đường thi công dẫn vào công trình, các công trình lân cận, và các yếu tố liên quan ảnh hưởng đến việc thi công. Do đó, sau này nhà thầu không được đòi hỏi thêm các chi phí phát sinh do những điều kiện tự nhiên, hiện trạng của công trường và công

trình gây nên.

- Nhà thầu có trách nhiệm dọn dẹp mặt bằng trước lúc thi công và dỡ bỏ từng phần thiết bị, phương tiện, làm sạch mặt bằng trong thời gian thi công và sau khi hoàn thành công việc, kể cả lều, lán không cần thiết, các vật liệu thừa, chất thải sinh ra trong thi công và sinh hoạt.

- Nhà thầu cần đề xuất các biện pháp nhằm hạn chế ô nhiễm môi trường gây ra từ đầu như quy hoạch biện pháp thi công, thời gian thi công.

- Đơn vị thi công cần xây dựng kế hoạch thi công và kế hoạch cung cấp vật tư thích hợp.

- Khi vận chuyển vật liệu phải phủ kín bằng bạt, tránh rơi vãi vật tư trên đường. Khi bốc dỡ, công nhân phải được trang bị đồ bảo hộ lao động.

- Trong quá trình thi công sẽ sinh tiếng ồn và rung động cho các khu vực và nhà dân xung quanh. Đề giảm bớt tiếng ồn và rung động cần có giải pháp thi công hợp lý.

*** Tiếng ồn:**

- Nhà thầu trước khi thi công công trình phải có được những giấy phép cần thiết về độ ồn trong thi công. Theo quy định chung, mức độ tiếng ồn đo được trong khu nhà ở gần công trường xây dựng không được vượt quá những ngưỡng cho phép theo quy định.

- Tất cả các nguồn gây ra tiếng ồn phải được nhà thầu bố trí xa khu lán trại và nhà ở. Nhà thầu ngừng hoạt động của tất cả các động cơ khi không dùng đến.

- Những thiết bị và máy hạng nặng phải sử dụng ở trạng thái tốt để giữ cho độ ồn ở mức tối thiểu.

- Những tín hiệu dùng ánh sáng ví dụ như tín hiệu nhấp nháy có thể thay thế cho còi hoặc chuông để thông báo việc thay ca, việc đổ bê tông hoặc việc cầu hoặc các công việc khác ở công trường. Những tín hiệu báo động bằng âm thanh chỉ dùng chủ yếu để báo động khẩn cấp.

- Thường xuyên bảo dưỡng máy móc, chỉ được vận hành các máy móc hoạt động tốt. Hạn chế sử dụng máy móc cũ kỹ gây tiếng ồn lớn.

- Nhà thầu sẽ sử dụng một kế hoạch dự phòng cho trường hợp các khiếu nại về sự vượt độ ồn cho phép trong khi công việc đang thực hiện.

- Có biểu độ phân phối xe hợp lý, tránh tập trung lượng xe máy quá lớn trong cùng một thời gian.

*** Bụi khói:**

- Nhà thầu thường xuyên làm sạch và tưới nước và các khu vực gây ra bụi để giảm thiểu phát bụi.

- Tất cả các kho chứa cát và cốt liệu trong khu vực được nhà thầu che kín 3 chiều bằng các vách ngăn cáo hơn đồng vật liệu.

- Trong quá trình đập, nghiền hoặc phá dỡ, phải tưới nước để khống chế bụi. Thiết bị phun nước sẽ được sử dụng trong khi bốc xếp vật liệu đào và tại khu vực đào đắp. - Đối với các công việc có liên quan tới cát thì chú ý tốc độ và chiều gió để tránh cát bay về phía công trường hay khu dân cư, nhà ở.

- Tất cả các xe có thùng hở mà chở vật liệu phát sinh bụi điều phải được gắn các tấm chắn xung quanh và đằng sau. Các vật liệu không được cao hơn tấm chắn và được

che bằng một tấm vải nhựa sạch còn tốt.

- Công trình phải được che chắn cẩn thận.

***Nước thải, rác thải, nhà vệ sinh công nhân trên công trường.**

- Bố trí công trình thi công tạm cách xa các hồ thu nước ít nhất 50m.
- Tiêu thoát nước thường xuyên cho khu vực lán trại, khu vực thi công.
- Nhà vệ sinh công nhân trên công trường phải che chắn cẩn thận, đào hầm tự hoại để đảm bảo không gây ô nhiễm nguồn nước ngầm xung quanh. Khu vệ sinh này được nhóm lao động phục vụ của công trường quét dọn thường xuyên, có nước và các dụng cụ vệ sinh đầy đủ.

- Thu dọn, xếp gọn các thiết bị, vật tư sau mỗi ngày làm việc. Khi thi công tại khu vực công trường, các vật tư, nhiên liệu phế thải...tuyệt đối không thải bỏ trên đường.

- Đối với các chất thải sinh hoạt, cần phải gom rác vào thùng sau đó dọn đi.

- Chất thải trong quá trình thi công sẽ được chứa và tập kết trong các khu vực đã được đậy lại. Khu vực chứa chất thải phải được các kỹ sư chấp thuận và đặt ở xa các khu vực dân cư, nước mặt nước ngầm hoặc các khu vực ven bờ.

6. Yêu cầu về an toàn lao động, An toàn giao thông:

- Nhà thầu phải có rào chắn và tổ chức hướng dẫn giao thông để đảm bảo giao thông tuân theo qui định.

- Bố trí hệ thống thông tin liên lạc thông suốt.

- Có các biện pháp đảm bảo cho việc lưu thông của nhân dân đi lại bằng phương tiện cá nhân hoặc thô sơ.

- Phải đặt các biển báo hướng dẫn giao thông theo quy định.

- Khi thi công cần phải triển khai theo từng phân đoạn.

- Tuân thủ các nội quy về an toàn toàn lao động.

7. Biện pháp huy động nhân lực và thiết bị phục vụ thi công:

- Căn cứ vào khối lượng, đặc thù công việc, mặt bằng thi công và thời gian hoàn thành, nhà thầu cần có;

- Thiết bị: Phải bố trí đầy đủ các loại thiết bị cho từng công tác thi công xây dựng theo E-HSMT.

- Nhân công: Cán bộ kỹ thuật phải phù hợp với chuyên ngành; công nhân kỹ thuật phải lành nghề.

- Trường hợp cần bổ sung hoặc thay thế nhân lực, thiết bị phải được Chủ đầu tư chấp thuận.

8. Yêu cầu về biện pháp tổ chức thi công tổng thể và các hạng mục:

Tùy theo năng lực và tiến độ của nhà thầu đề ra mà nhà thầu có thể tổ chức thi công theo một trong các phương pháp sau:

- + Tuần tự;
- + Song song;
- + Dây chuyền;
- + Hỗn hợp.

Tuy nhiên, dù cho nhà thầu thực hiện theo bất kỳ phương pháp nào nhưng chất

lượng – kỹ thuật, mỹ thuật công trình phải đảm bảo theo yêu cầu của Hồ sơ thiết kế được duyệt.

9. Yêu cầu về hệ thống kiểm tra, giám sát chất lượng của nhà thầu:

- Lập hệ thống quản lý chất lượng phù hợp với yêu cầu hợp đồng giao nhận thầu xây dựng, trong đó bộ phận giám sát chất lượng gồm những người có đủ năng lực theo qui định.

- Báo cáo đầy đủ qui trình, phương án và và kết quả tự kiểm tra chất lượng vật liệu, cấu kiện và sản phẩm xây dựng với Chủ đầu tư để kiểm tra và giám sát.

- Thí nghiệm vật liệu, cấu kiện và và kiểm tra sản phẩm xây dựng, thiết bị công trình, thiết bị công nghệ trước khi xây dựng và lắp đặt công trình.

- Lập bản vẽ hoàn công các công tác thi công xây dựng, giai đoạn xây lắp hạng mục công trình hoàn thành và công trình hoàn thành.

- Chuẩn bị hồ sơ nghiệm thu theo qui định và đề nghị Chủ đầu tư tổ chức nghiệm thu sản phẩm các công tác thi công xây dựng, giai đoạn xây lắp hạng mục công trình hoàn thành và công trình hoàn thành sau khi đã nghiệm thu nội bộ.

- Báo cáo Chủ đầu tư về tiến độ, chất lượng, khối lượng thi công xây dựng theo định kỳ.

** Các yêu cầu khác: Theo yêu cầu của Hồ sơ thiết kế được duyệt.*

IV. Các bản vẽ

E-HSMT này gồm có các bản vẽ trong danh mục sau đây:

| STT | Ký hiệu | Tên bản vẽ | Phiên bản/ngày phát hành |
|------------|--|-------------------|---------------------------------|
| 1 | | | |
| 2 | | | |
| ... | Xem tập bản vẽ TKBVTC phát hành cho nhà thầu | | |